TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2023/HS-ST
Ngày: 23/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Viết Hạnh.

2. Bà Nguyễn Ngọc Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại hội trường nhà văn hóa xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L3 số: 159/2023/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Hoàng Thị Thùy L, sinh ngày 09 tháng 3 năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: Số S, Khu phố M, phường H, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai ; nơi cứ trú: Tổ N, Khu phố B, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Bá L1 (đã chết) và bà Vũ Thị L2, sinh năm 1953; bị cáo có chồng tên Trần Ngọc T, sinh năm 1968 (đã ly hôn) và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/4/2023, tạm giam ngày 14/4/2023.

2. Bùi Công L3, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2000 tại Cà Mau.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; nơi cứ trú: ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Bùi Chí T, sinh năm 1979 và bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/4/2023, tạm giam ngày 14/4/2023.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Thùy L và Bùi Công L3 thường sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng tháng 7/2021, L biết tên Quân (chưa rõ họ, địa chỉ) sinh sống tại khu vực nghĩa địa Lộ Đức, thuộc khu phố 4, phường Tân Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai có bán ma tuý, nên L và Quân thoả thuận hàng ngày Quân sẽ cung cấp ma tuý để L trực tiếp bán cho các con nghiện. Số lượng ma túy do Quân cung cấp nếu L bán hết sẽ được số tiền từ 5.000.000đ đến 14.000.000đ. Vào cuối ngày, L chuyển tiền bán ma túy và giao số ma túy còn lại chưa bán hết trong ngày cho Quân, đồng thời nhận ma tuý mới để tiếp tục bán ngày hôm sau. Mỗi ngày L được Quân trả tiền công bán ma túy là 500.000đ. Sau khi thống nhất với Quân, L rủ L3 cùng tham gia bán ma túy và mỗi ngày L trả tiền công cho L3 300.000đ, L3 đồng ý. Hàng ngày L nhận ma tuý từ Quân và chuyển giao cho L3 cất giữ. Khi có người nghiện cần mua ma tuý L sẽ hẹn địa điểm và gọi điện thoại cho L3 đem ma tuý đến điểm hẹn giao cho các con nghiện, L3 nhận tiền về giao lại cho L hoặc người mua ma túy sẽ chuyển tiền cho L thông qua số tài khoản 050110249583 mở tại Ngân hàng TMCP Sài gòn Thương tín của anh Trần Văn Hùng, sinh năm 1991, làm nghề kinh doanh dịch vụ chuyển tiền tại địa chỉ ấp 6-7 xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, hành vi mua bán ma túy cụ thể như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/4/2023, L điện thoại cho L3 hẹn gặp tại khu vực dốc ông Hoàng thuộc ấp V, xã T, huyện Vĩnh Cửu để giao 01 bịch đựng nhiều đoạn ống hút nhựa và túi nylon có chứa ma tuý với giá 7.500.000đ để L3 đi bán; sau khi nhận bịch ma tuý từ L, L3 trả lại cho L 02 bịch ma tuý còn lại của ngày trước chưa bán hết và chuyển khoản cho L 4.000.000đ là số tiền bán ma tuý ngày hôm trước, L chuyển tiền cho Quân và quân trả tiền công cho L 1.000.000đ. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/4/2023, L tiếp tục gọi điện thoại và hẹn gặp L3 tại quán cà phê không tên thuộc ấp V, xã T, huyện Vĩnh Cửu để giao nhận tiền và ma tuý; L3 đưa 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín 02 đầu, 01 đoạn ống hút nhựa màu cam hàn kín hai đầu và 04 gói nylon màu trắng là ma tuý còn dư và 3.800.000đ là tiền bán ma tuý trong ngày 04/4/2023. Sau khi nhận tiền và ma tuý từ L3, L đang chuẩn bị giao 54 gói ma tuý các loại cho L3 để tiếp tục bán, thì bị lực lượng Công an xã Thiện Tân, huyện Vĩnh

Cửu phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử L3 theo quy định pháp luật.

- Tang vật thu giữ:

Thu giữ của Hoàng Thị Thùy L: 02 bịch nilon bên trong có 45 gói ma tuý gồm: 13 đoạn ống hút màu cam, 01 đoạn ống hút màu đỏ, 21 đoạn ống hút màu xanh, 07 đoạn ống hút màu vàng, 12 gói nilon, tất cả được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu A); 03 đoạn ống hút màu xanh, 01 đoạn ống hút màu cam, tất cả được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu B).

01 điện thoại di động Nokia 1202 số sêri 351516049773153, gắn sim số 0902.031.896; xe mô tô Honda Vision biển số 60B9-672.53, số khung: RLHJF5826LZ20114, số máy: JF86E5232774 và 4.800.000đ là tiền mua bán ma túy mà có và số tiền công Quân trả cho L.

Thu giữ của Bùi Công L3: xe mô tô Honda Winner biển số 69K1-253.17; 01 điện thoại di động Samsung màu đỏ đen số seri R58KA694W2E, gắn sim số 0345.575.805.

- Tại Bản kết luận giám định số 690/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu A) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 13,9054gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu B) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 2,4452gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 164/CT-VKSVC ngày 28/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Thùy L và Bùi Công L3 về tội *"mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*"; Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016, xử phạt bị cáo L mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, xử phạt bị cáo L3 mức án từ 7 năm đến 07 năm 04 tháng tù.

Về xử xử L3 vật chứng: Đề nghị xử L3 theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, của tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 28/3/2023 đến ngày 05/4/2023, tại khu vực dốc Ông Hoàng thuộc ấp Vàm, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Thị Thùy L 08 lần giao ma tuý cho Bùi Công L3 đi bán. L3 đã 02 lần bán ma túy cho Hiếu, 01 lần bán cho Ngọc và nhiều lần bán cho các đối tượng nghiện ma túy tại khu vực các xã Tân An, Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu. Ngày 05/4/2023, L giao 16,3506 gam ma túy loại Methamphetamine cho L3 để bán cho người nghiện thì bị phát hiện bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 690/KL-KTHS ngày 12/4/2023 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu A) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 13,9054gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu B) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 2,4452gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3.1] Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản L3 ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng… Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhằm răn đe phòng ngừa chung. Tuy

nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Trong vụ án này bị cáo L là người rủ rê, cung cấp ma túy cho bị cáo L3 nên bị cáo giữ vai trò chính, bị cáo L3 là người giúp sức tích cực và trực tiếp bán ma túy cho các con nghiện. Vì vậy, bị cáo L phải có mức án cao hơn bị cáo L3.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử L3 vật chứng:

[6.1]Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 690/KL-KTHS.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim số 0902.031.896; 01 điện thoại di động Samsung màu đỏ đen gắn sim số 0345575805 sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.3] Đối với 01 xe mô tô Honda Vision biển số 60B9-672.53 do chị Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1994, ngụ ấp M, xã B, huyện Vĩnh Cửu đứng tên chủ sở hữu. Chị M cầm xe và giấy chứng nhận đăng ký giá 10.000.000 đồng, hết thời hạn cầm cố chị M không chuộc lại xe, nên chủ tiệm cầm đồ đã bán cho người khác. Năm 2021, L cầm xe của người khác (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 8.000.000 đồng không làm thủ tục sang tên, sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.4] Đối với số tiền 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng) mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6.5] Đối với số tiền 3.000.000đ bán ma túy bị cáo L3 đưa cho bị cáo L, buộc bị cáo L nộp lại tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6.6] 01 xe mô tô Honda Winner biển số 69K1-253.17 do bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1981, ngụ ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu (mẹ L3) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 05/4/2023, bị cáo L3 tự ý lấy xe đi và bà Đ không biết L3 sử dụng làm phương tiện bán ma tuý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho bà Đ là phù hợp.

[7] Vấn đề khác:

[7.1] Quá trình điều tra, Hoàng Thị Thùy L, Bùi Công L3 đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, trong đó L khai 08 lần chuyển giao ma tuý cho Bùi Công L3 để L3 nhiều lần bán cho các con nghiện; L3 khai khi được L giao ma túy đã 02 lần bán cho Hiếu và 01 lần cho Ngọc (không rõ họ, địa chỉ), đồng thời nhiều lần bán cho các đối tượng nghiện khác không rõ họ tên và địa chỉ tại khu vực xã Tân An và xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên kết quả điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ người mua ma túy của L3, ngoài lời khai của L và L3 thì không có tài liệu khác chứng minh những người mua ma túy của L3. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu không xử L3 hành vi L3 và L đã bán cho nhiều người là có căn cứ.

[7.2] Đối với Quân, Hiếu, Ngọc và một số đối tượng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo L và bị cáo L3 chưa xác định được nhân thân, địa chỉ. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử L3 theo quy định pháp luật.

[7.3] Đối với Trần Văn H có hành vi nhận chuyển tiền do các đối tương mua ma túy chuyển khoản cho L, nhưng H không biết hành vi phạm tội của L, L3. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không xử L3 Trần Văn H về hành vi này là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Xét quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị Thùy L và Bùi Công L3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Thị Thùy L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2023.

Bị cáo Bùi Công L3 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2023.

2. Về xử L3 vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 690/KL-KTHS tên đối tượng Hoàng Thị Thùy L niêm phong ngày 12/4/2023 có chữ ký giám định viên Phạm Thị Hương M, đại diện CQ CSĐT Đỗ Văn Sáng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 1202 số seri 351516049773153 gắn sim số 0902.031.896; 01 điện thoại di động Samsung màu đỏ đen, màn hình bị bể, số seri R58KA694W2E gắn sim số 0345575805; 01 xe mô tô Honda Vision biển số 60B9-672.53, số khung RLHJF5826LZ20114, số máy IF86E5232774 và 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền số 0007261 ngày 30/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Buộc bị cáo L nộp lại số tiền 3.000.000đ (ba triệu) bán ma túy để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L3 và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn